

TT	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán	Chức vụ, đơn vị tham gia TNXP	Chức vụ trong Hội
17	Dương Hữu Phước	1937	Nông Trang - Việt Trì	B12 Hoà Bình	Ủy viên BCH
18	Chu Anh Sơn	1950	Hạ Hoà	C2474 Đội 247	Ủy viên BCH
19	Lê Lộc	1937	Phù Ninh	B phó Đoàn 38 - 279	Ủy viên BCH

(Ấn định danh sách này có 19 người)

ĐIỀU LỆ HỘI CỰU THANH NIÊN XUNG PHÒNG TỈNH PHÚ THỌ
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1078/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2006 của UBND tỉnh Phú Thọ)

ĐIỀU KHOẢN CHUNG

Hội Cựu thanh niên xung phong tỉnh Phú Thọ (Hội cựu TNXP Phú Thọ) là tổ chức xã hội, được thành lập theo yêu cầu tự nguyện của các cựu TNXP đang sinh sống trên địa bàn tỉnh Phú Thọ, do Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ quyết định cho phép thành lập theo quy định của pháp luật.

Hội tập hợp lực lượng cựu TNXP đã tham gia và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong thời kỳ kháng chiến và xây dựng đất nước do Bác Hồ sáng lập, giáo dục rèn luyện; đã lập công xuất sắc trong hai cuộc kháng chiến bảo vệ Tổ quốc, giải phóng dân tộc, được Đảng, Nhà nước tuyên dương danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

Hội cựu TNXP Phú Thọ là thành viên của Mặt trận Tổ quốc tỉnh Phú Thọ; gắn bó mật thiết với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh. Hội đại diện cho cựu cán bộ, đội viên TNXP hiện đang cư trú trong tỉnh, vận động hội viên phát huy bản chất, truyền thống TNXP Việt Nam tích cực tham gia phục vụ sự nghiệp đổi mới trên quê hương đất Tổ; nêu gương sáng trong cuộc sống, góp phần giáo dục thế hệ trẻ. Hội là nhân chứng lịch sử, làm chỗ dựa cho chính quyền giải quyết tồn đọng về chính sách đối với cựu TNXP của tỉnh Phú Thọ.

Hội cựu TNXP tỉnh Phú Thọ hoạt động theo Điều lệ Hội cựu TNXP tỉnh Phú Thọ do Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ phê duyệt.

CHƯƠNG I

**TÊN GỌI, TÔN CHỈ MỤC ĐÍCH, NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC,
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI**

Điều 1. Tên gọi: Hội Cựu thanh niên xung phong tỉnh Phú Thọ

(Viết tắt là: Hội Cựu TNXP Phú Thọ)

Trụ sở Hội cựu TNXP Phú Thọ đặt tại: Tỉnh đoàn Phú Thọ, thành phố Việt Trì.

Điều 2. Tôn chỉ mục đích của Hội.

2.1. Hội cựu TNXP Phú Thọ tập hợp, đoàn kết các cựu cán bộ, đội viên TNXP đã hoàn thành nhiệm vụ trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc

Mỹ và trong xây dựng đất nước, hỗ trợ, giúp đỡ nhau trong cuộc sống, xoá đói giảm nghèo tiến hành các hoạt động "Nghĩa tình đồng đội".

2.2. Tiến hành các hoạt động bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của hội viên, góp tiếng nói, tham mưu với chính quyền các cấp giải quyết các tồn đọng về chính sách đối với các cựu TNXP của tỉnh Phú Thọ.

2.3. Động viên cán bộ, đội viên cựu TNXP trong tỉnh phát huy bản chất, truyền thống TNXP, góp phần cùng Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh giáo dục thế hệ trẻ về " Tinh thần xung phong - tình nguyện", phục vụ sự thắng lợi công cuộc đổi mới đất nước; xây dựng quê hương Phú Thọ văn minh, giàu đẹp.

Điều 3. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Hội.

3.1. Hội tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc: Tự nguyện; dân chủ; hiệp thương và đồng thuận. Đồng thuận được hiểu là mọi chủ trương công tác, hoạt động của Hội được bàn bạc nhất trí cao của các thành viên, khi đã nhất trí, thực hiện theo đa số.

3.2. Hội có tư cách pháp nhân, có con dấu, có tài khoản riêng. Là một tổ chức tự quản, chịu trách nhiệm trước pháp luật.

CHƯƠNG II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, NGHĨA VỤ CỦA HỘI

Điều 4. Hội cựu TNXP Phú Thọ có nhiệm vụ:

4.1. Quan tâm đến đời sống tinh thần, vật chất của hội viên; động viên hội viên khắc phục khó khăn, phấn đấu vượt lên hoàn cảnh, để xây dựng cuộc sống, làm cho mọi hội viên có cuộc sống vui, khoẻ, sống có ích cho gia đình và xã hội. Đẩy mạnh các hoạt động "Nghĩa tình đồng đội", giúp nhau xoá tình trạng đói nghèo trong gia đình hội viên cựu TNXP trong tỉnh.

4.2. Hội giáo dục, động viên lực lượng cựu TNXP trong tỉnh phát huy truyền thống vẻ vang của TNXP anh hùng, khơi dậy khí thế kiên cường, dũng cảm trong hai cuộc kháng chiến; hăng hái tham gia các hoạt động công tác xã hội từ thiện; gương mẫu chấp hành các chế độ chính sách, pháp luật của Nhà nước và những quy định của địa phương.

4.3. Với vai trò nhân chứng lịch sử, Hội có trách nhiệm phát hiện các trường hợp tồn đọng về chính sách đối với cựu TNXP, giúp chính quyền thẩm định và xác lập hồ sơ đề nghị các cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Tiến hành thu thập thông tin

về nơi đồng đội đã hy sinh, phối hợp với các cơ quan chức năng và thân nhân liệt sỹ tổ chức đi tìm và quy tập hài cốt về nghĩa trang liệt sỹ.

4.4. Tổ chức các hoạt động để phát huy truyền thống, bản chất TNXP, động viên sức lực, trí tuệ, kinh nghiệm tham gia các phong trào thi đua yêu nước do Đảng, chính quyền, Mặt trận, các đoàn thể chính trị xã hội phát động; cùng Mặt trận, các đoàn thể nhân dân tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; làm nòng cốt trong phong trào " Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư", củng cố khối đại đoàn kết các dân tộc anh em trong tỉnh. Đấu trận phòng chống các tệ nạn xã hội, các hành vi vi phạm pháp luật, góp phần bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

4.5. Hội cựu TNXP có nhiệm vụ phối hợp với Tỉnh đoàn thanh niên, Hội CCB tỉnh, tiến hành các biện pháp giáo dục truyền thống cách mạng và truyền thống của lực lượng TNXP đối với thanh, thiếu niên trong tỉnh.

4.6. Suu tầm tư liệu, địa danh lịch sử về TNXP phục vụ cho công tác nghiên cứu biên soạn và giới thiệu lịch sử lực lượng TNXP Phú Thọ.

Điều 5. Quyền hạn của Hội:

5.1. Tham gia ý kiến có liên quan đến Hội và cựu TNXP; tham gia các hoạt động của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Phú Thọ liên quan đến nhiệm vụ của Hội cựu TNXP; kiến nghị các tổ cơ quan có thẩm quyền của tỉnh về các vấn đề liên quan đến chế độ, chính sách đối với cựu TNXP trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; đề đạt những tâm tư nguyện vọng của cựu TNXP trong tỉnh đến các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

5.2. Hội cựu TNXP Phú Thọ được gây quỹ trên cơ sở hội phí của hội viên và các nguồn thu từ hoạt động kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật. Hội được nhận các nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Nghĩa vụ của Hội.

6.1. Hoạt động của Hội phải theo Điều lệ đã được UBND tỉnh Phú Thọ phê duyệt.

6.2. Hội phải chấp hành sự kiểm tra, thanh tra của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền trong việc tuân thủ pháp luật và thực hiện Điều lệ Hội.

CHƯƠNG III

HỘI VIÊN

Điều 7. Tiêu chuẩn hội viên, thủ tục vào Hội, ra Hội.

7.1. Tiêu chuẩn và điều kiện trở thành hội viên: Các cựu TNXP đã tham gia và hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến và trong xây dựng CNXH đang sống tại Phú Thọ, tán thành điều lệ Hội, tự nguyện, được Hội xem xét và kết nạp vào làm hội viên.

7.2. Hội viên muốn ra khỏi Hội phải báo cáo rõ lý do để Ban chấp hành Chi hội xem xét và báo cáo lên Ban chấp hành Hội quyết định.

Điều 8. Quyền, nghĩa vụ của hội viên.

8.1. Hội viên có quyền sinh hoạt, hoạt động trong tổ chức Hội, tham gia hiệp thương ứng cử, đề cử vào BCH Chi hội, BCH Hội; thông qua Chi hội, BCH Hội đề đạt, kiến nghị với các cơ quan, tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận về những tâm tư, nguyện vọng có liên quan đến chế độ, chính sách đối với cựu TNXP.

8.2. Hội viên có quyền đề nghị với BCH Chi hội, BCH Hội giúp đỡ về tinh thần, vật chất khi gặp khó khăn, hoạn nạn.

8.3. Hội viên có nghĩa vụ tham gia sinh hoạt Hội, đóng hội phí, tham gia các hoạt động "Nghĩa tình đồng đội"; giữ vững, trau dồi tư cách, đạo đức của cựu TNXP; nêu gương sáng trong cuộc sống để giáo dục con cháu trong gia đình, góp phần giáo dục thế hệ trẻ. Trường hợp gặp khó khăn không thể tham gia sinh hoạt, hoạt động phải báo cáo với BCH Chi hội.

CHƯƠNG IV **TỔ CHỨC, BỘ MÁY CỦA HỘI**

Điều 9. Tổ chức, bộ máy quản lý và điều hành của Hội.

Tổ chức của Hội gồm:

- Ban chấp hành
- Ban Thường vụ
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Hội, Ủy viên Thường vụ
- Ban kiểm tra
- Văn phòng Hội
- Các đơn vị trực thuộc Hội theo quy định của pháp luật.

Hội cựu TNXP tỉnh có phạm vi hoạt động trên địa bàn toàn tỉnh, các huyện, thành, thị, xã, phường, thị trấn nếu có đủ điều kiện thì thành lập Hội. Việc thành lập Hội theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Đại hội.**10.1.** Quyền quyết định cao nhất là của Đại hội.

- Đại hội được tổ chức 5 năm một lần.

10.2. Nhiệm vụ chính của Đại hội:

- Thông qua, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội (nếu có).

- Thảo luận báo cáo tổng kết nhiệm kỳ, phương hướng hoạt động nhiệm kỳ tới.

- Thảo luận góp ý báo cáo kiểm điểm của Ban chấp hành và Ban kiểm tra.

- Thảo luận, phê duyệt quyết toán tài chính và kế hoạch tài chính của nhiệm kỳ tới.

- Bầu cử Ban chấp hành.

- Thảo luận và thông qua Nghị quyết Đại hội.

10.3. Ban chấp hành có thể triệu tập Đại hội bất thường để giải quyết những vấn đề cấp bách của Hội khi có ít nhất 2/3 (hai phần ba) tổng số Ủy viên BCH hoặc có ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số hội viên chính thức đề nghị.

10.4. Các Nghị quyết của Đại hội được thông qua bằng biểu quyết phải được quá 1/2 (một phần hai) đại biểu chính thức có mặt tán thành. Hình thức biểu quyết do Đại hội quyết định.

Điều 11. Ban chấp hành**11.1.** Ban chấp hành là cơ quan lãnh đạo giữa hai kỳ Đại hội.

11.2. Số lượng Ủy viên BCH do Đại hội quyết định. Ban chấp hành có: Ban Thường vụ, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và Ủy viên Thường trực. Số lượng các Phó Chủ tịch, Ủy viên Thường vụ, Ủy viên Thường trực do Ban chấp hành quyết định (Ban Thường vụ không quá 1/3 số lượng BCH).

11.3. Hình thức bầu BCH do Đại hội quyết định. Danh sách đề cử và ứng cử vào BCH phải được Đại hội thông qua. Nhiệm kỳ của BCH là 5 năm. Trường hợp cần bổ sung thay thế các Ủy viên BCH trong số lượng Ủy viên BCH đã được Đại hội thông qua, BCH được bầu bổ sung Ủy viên mới, do Ban Thường vụ Hội giới thiệu.

11.4. Ban chấp hành có quy chế hoạt động riêng.

11.5. Ban chấp hành họp ít nhất hai lần trong một năm. Các phiên họp BCH được coi là họp lệ khi ít nhất 2/3 (hai phần ba) tổng số Ủy viên BCH tham dự.

11.6. Các quyết định và Nghị quyết của BCH được thông qua bằng biểu quyết và có hiệu lực khi ít nhất 2/3 (hai phần ba) tổng số Ủy viên BCH dự họp tán thành.

11.7. Ban chấp hành có nhiệm vụ, quyền hạn:

- Bầu cử và bãi miễn các chức danh lãnh đạo của Hội: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Ủy viên Thường trực, Trưởng ban Kiểm tra và Ủy viên Thường vụ.

- Quyết định các biện pháp thực hiện Nghị quyết Đại hội.

- Quyết định chương trình công tác hàng năm.

- Thông qua kế hoạch và quyết toán tài chính hàng năm và nhiệm kỳ của Hội.

- Chuẩn bị nội dung chương trình, tài liệu trình Đại hội (cả Đại hội bất thường).

- Quy định các nguyên tắc, chế độ quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội,

- Quy định quy chế tổ chức hoạt động của Văn phòng Hội và đơn vị trực thuộc,

- Quyết định kết nạp, bãi miễn tư cách hội viên,

- Quyết định triệu tập Đại hội.

Điều 12. Ban Thường vụ Hội.

12.1. Ban Thường vụ Hội là cơ quan thay mặt BCH điều hành công tác Hội giữa hai kỳ họp BTV gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và một số Ủy viên do BCH bầu.

12.2. Ban Thường vụ Hội ba tháng họp một lần.

12.3. Ban Thường vụ có các quyền hạn và nhiệm vụ sau:

Thay mặt BCH Hội làm việc, liên hệ với các cơ quan, địa phương về công việc liên quan đến cựu TNXP.

Chuẩn bị nội dung cho các kỳ họp của BCH và các cuộc sinh hoạt, hoạt động theo Nghị quyết của Ban Thường vụ và Ban chấp hành Hội.

- Thành lập, giải tán các tổ chức trực thuộc Hội.
- Tuyển chọn, bổ nhiệm, bãi miễn các chức danh lãnh đạo thuộc các tổ chức do Hội thành lập.
- Thay mặt BCH giải quyết công việc phát sinh giữa hai kỳ họp, sau đó báo cáo kết quả với BCH tại kỳ họp gần nhất.

Điều 13. Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội:

13.1. Chủ tịch Ban chấp hành đồng thời là Chủ tịch Hội, các Phó Chủ tịch Ban chấp hành đồng thời là Phó Chủ tịch Hội.

13.2. Chủ tịch Hội có quyền hạn và trách nhiệm:

- Đại diện pháp nhân của Hội trước pháp luật
- Chủ tài khoản, quản lý tài chính và tài sản của Hội
- Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội và các quyết định của Ban chấp hành, Ban Thường vụ Hội.
- Triệu tập và chủ trì các cuộc họp của BCH, BTV Hội
- Thành lập các Ban chuyên môn theo Nghị quyết của BCH, BTV Hội
- Ký quyết định bổ nhiệm, bãi nhiệm các chức danh lãnh đạo các tổ chức do Hội thành lập theo Nghị quyết hoặc Quyết định của BTV Hội
- Chịu trách nhiệm trước BCH và toàn thể hội viên về các hoạt động
- Phê duyệt nhân sự Văn phòng Hội, quyết định thành lập các tổ chức khác của Hội theo đề nghị của Ủy viên Thường trực sau khi có Nghị quyết, Quyết định của BCH, BTV Hội.

13.3. Các Phó Chủ tịch Hội được Chủ tịch phân công từng phần công việc, được uỷ quyền điều hành hoạt động của BCH, BTV khi Chủ tịch vắng mặt.

Điều 14. Ủy viên Thường trực:

Do BCH bầu ra có nhiệm vụ, quyền hạn:

14.1. Đại diện điều hành công việc thường xuyên của Hội theo yêu cầu của Ban chấp hành và Chủ tịch Hội.

14.2. Quản lý hồ sơ tài liệu của Hội.

14.3. Xây dựng các Quy chế hoạt động của Văn phòng Hội; Quy chế quản lý tài chính, tài sản của Hội, trình BCH phê duyệt.

14.4. Định kỳ báo cáo với BTV, BCH về các hoạt động của Hội.

14.5. Soạn thảo báo cáo hàng năm, báo cáo nhiệm kỳ của BCH.

14.6. Quản lý danh sách hồ sơ tài liệu về tổ chức trực thuộc Hội và hội viên.

14.7. Chịu trách nhiệm trước BCH và trước pháp luật về các hoạt động của Văn phòng Hội.

Điều 15. Văn phòng Hội

15.1. Văn phòng Hội hoạt động theo quy chế do BCH quyết định.

15.2. Tổ chức bộ máy Văn phòng Hội do BTV Hội phê duyệt; nhân sự của Văn phòng Hội do thường trực đề nghị, được Chủ tịch Hội phê duyệt.

15.3. Các nhân viên Văn phòng phải là những người có chuyên môn phù hợp với yêu cầu công việc, làm việc theo chế độ hợp đồng.

15.4. Kinh phí hoạt động hàng năm của Văn phòng do Ủy viên Thường trực dự trù, trình BCH biểu quyết phê chuẩn.

Điều 16. Ban kiểm tra

16.1. Ban kiểm tra do BCH bầu ra có từ 3 đến 5 ủy viên. Nhiệm kỳ là 5 năm.

16.2. Ban kiểm tra có nhiệm vụ, quyền hạn như sau:

- Kiểm tra giám sát việc chấp hành Điều lệ, Quy chế và các Nghị quyết của Hội.

Trưởng ban, Ủy viên Thường trực Ban kiểm tra dự các kỳ họp của BCH Hội.

Điều 17. Tổ chức và đơn vị trực thuộc Hội:

Hội có thể thành lập Văn phòng Hội, các Ban: Chế độ chính sách; Tổ chức xây dựng; Tài chính kinh tế; Thi đua tuyên truyền giáo dục; Câu lạc bộ; Trung tâm. Việc thành lập các đơn vị này phải tuân thủ quy định của pháp luật. Chủ tịch Hội chịu trách nhiệm quản lý hoạt động của các tổ chức, đơn vị trực thuộc trước pháp luật và Ban chấp hành, Ban Thường vụ Hội.

CHƯƠNG V
TÀI CHÍNH CỦA HỘI

Điều 18. Tài chính của Hội gồm

- Hội phí do hội viên đóng
- Hỗ trợ của Nhà nước (nếu có)
- Các khoản thu do hoạt động của Hội và các khoản tài trợ của các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.
- Ban chấp hành Hội quy định nguyên tắc, chế độ quản lý, sử dụng nguồn tài chính của Hội theo quy định của Nhà nước.
- Tài chính của Hội được kiểm tra thẩm định và báo cáo hàng năm với BCH Hội.

CHƯƠNG VI
KHEN THƯỞNG, XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 19. Khen thưởng

Tổ chức của Hội, cán bộ Hội, hội viên có thành tích xuất sắc được Hội khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng.

Điều 20. Xử lý vi phạm

20.1. Hội viên vi phạm pháp luật, Điều lệ Hội thì tùy mức vi phạm. BCH Chi hội đề nghị lên BCH Hội ra quyết định khai trừ ra khỏi Hội.

20.2. Hội viên tự ý bỏ sinh hoạt và không tham gia hoạt động của Hội từ 6 tháng trở lên, không có lý do chính đáng, BCH Chi Hội nhắc nhở, nếu tiếp tục không sinh hoạt và hoạt động thì tổ chức họp toàn thể Chi hội biểu quyết và đề nghị lên BCH Hội cấp trên ra quyết định xóa tên trong danh sách hội viên.

20.3. Trường hợp BCH Hội, Chi hội hoặc người đứng đầu BCH Hội, Chi hội hoạt động trái Điều lệ của Hội, không chấp hành Quy chế của Hội hoặc vi phạm pháp luật thì tùy mức độ vi phạm bị xử lý theo quy định.

CHƯƠNG VII
SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ HỘI VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 21. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội.

Chỉ có Đại hội toàn thể, Đại hội đại biểu Hội cựu TNXP tỉnh mới được quyền sửa đổi, bổ sung bản Điều lệ này.

Điều 22. Điều khoản thi hành.

Điều lệ này có 7 chương, 22 điều đã được Đại hội thành lập Hội cựu TNXP Phú Thọ thông qua ngày 19 tháng 01 năm 2006 và có hiệu lực kể từ ngày UBND tỉnh Phú Thọ phê duyệt.

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 07/CT- UBND

Việt Trì, ngày 25 tháng 4 năm 2006

CHỈ THỊ
**Về việc tổ chức các hoạt động "Ngày hội toàn dân
bảo vệ an ninh Tổ quốc"**

Trong suốt quá trình cách mạng, dưới sự lãnh đạo của Đảng, chỉ đạo của chính quyền, sự phối hợp chặt chẽ của lực lượng công an với các ngành đoàn thể và tham gia tích cực của các tầng lớp nhân dân; phong trào quần chúng bảo vệ ANTQ đã phát triển rộng khắp và ngày càng có hiệu quả góp phần quan trọng giữ vững ANCT, TTATXH, phục vụ đắc lực cho sự nghiệp phát triển kinh tế - văn hoá - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Để tiếp tục đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ ANTQ và triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định 521/QĐ-TTg ngày 13/6/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc lấy ngày 19/8 hàng năm là "Ngày hội toàn dân bảo vệ ANTQ", Văn bản số 72/HD - BCA (V11) ngày 01 tháng 8 năm 2005 của Bộ Công an hướng dẫn thực hiện Quyết định 521/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Chủ tịch UBND tỉnh chỉ thị:

1. Thủ trưởng Sở, ban, ngành, các đơn vị, doanh nghiệp, Chủ tịch UBND huyện, thành, thị phải thường xuyên chỉ đạo, quan tâm về mọi mặt để tổ chức tốt các hoạt động "Ngày hội toàn dân bảo vệ ANTQ" 19/8 hàng năm ở cơ quan, đơn vị và cấp mình. Việc tổ chức các hoạt động "Ngày hội toàn dân bảo vệ ANTQ" phải được gắn với các hoạt động kỷ niệm ngày thành lập Công an nhân dân Việt Nam và tổng kết thi đua, biểu dương khen thưởng phong trào quần chúng bảo vệ ANTQ trên địa bàn tỉnh.

2. Các cấp, các ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội cần tăng cường phối hợp chặt chẽ với lực lượng Công an; thông qua các hoạt động của "Ngày hội toàn dân bảo vệ ANTQ" và việc thực hiện các nghị quyết liên tịch, kế hoạch liên ngành để tuyên truyền vận động quần chúng nhân dân tích cực tham gia phong trào quần chúng bảo vệ ANTQ, nhằm thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 09 Chương trình quốc gia phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy, phòng chống tai nạn giao thông, tố giác tội phạm, cảm hoá giáo dục người phạm tội tại gia đình và cộng đồng dân cư; Nghị quyết 13/CP của Chính phủ về các giải pháp kiềm chế gia tăng, tiến tới giảm dần tai nạn giao thông; thực hiện các phương án và kế hoạch trong thể trận ANND cũng như các cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư", "Xóa đói giảm nghèo", "Xây dựng cơ quan an toàn văn hoá"vv... nhằm tạo môi trường lành mạnh để phát triển kinh tế văn hoá xã hội ở mỗi địa phương, cơ sở và trên phạm vi toàn tỉnh.

3. Hàng năm căn cứ yêu cầu và điều kiện cụ thể của từng cơ quan đơn vị, "Ngày hội toàn dân bảo vệ ANTQ", thành lập Công an nhân dân và tổng kết thi đua khen thưởng phong trào quần chúng bảo vệ ANTQ cần được tổ chức bằng các hoạt động cụ thể, thiết thực nhằm khơi dậy truyền thống xây dựng, chiến đấu, trưởng thành của lực lượng Công an; truyền thống đạo

lý, bản sắc văn hoá tốt đẹp của dân tộc và sự đóng góp to lớn của quần chúng nhân dân trong sự nghiệp bảo vệ ANCT, giữ gìn TTATXH, qua đó nhằm:

- Tuyên truyền giáo dục làm cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân nhận thức sâu sắc nhiệm vụ bảo vệ ANCT có vị trí đặc biệt quan trọng liên quan đến sự ổn định và phát triển của đất nước, từ đó nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong việc phối hợp hỗ trợ và sát cánh cùng lực lượng Công an đấu tranh phòng chống tội phạm, tai tệ nạn xã hội và tích cực tham gia xây dựng phong trào quần chúng bảo vệ ANCT.

- Phát huy tinh thần cảnh giác của các tầng lớp quần chúng trong xã hội, đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ ANCT, kiên quyết đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu và hoạt động phá hoại của các thế lực thù địch của bọn tội phạm và tệ nạn xã hội, bảo vệ vững chắc ANCT, giữ gìn TTATXH trên địa bàn tỉnh.

- Xác định rõ trách nhiệm của các cấp uỷ, chính quyền, các tổ chức kinh tế, xã hội, các đoàn thể quần chúng xây dựng thế trận ANND cũng như trong công tác bảo vệ ANCT, giữ gìn TTATXH, trong việc phối hợp với lực lượng Công an thực hiện nhiệm vụ bảo vệ ANTT; giúp đỡ xây dựng lực lượng Công an nhân dân trong sạch, vững mạnh về mọi mặt và xây dựng lực lượng Công an xã, thị trấn, bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp, các tổ chức quần chúng nhân dân tự quản thực hiện nhiệm vụ ANTT ở cơ sở.

- Động viên, cổ vũ, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu; đồng thời nhân rộng những điển hình tiên tiến, những cách làm sáng tạo có hiệu quả làm cho phong trào quần chúng bảo vệ ANCT ngày càng phát triển đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

4. Các cơ quan thông tin tuyên truyền Đài phát thanh truyền hình tỉnh, Báo Phú Thọ vv...dành thời lượng thoả đáng tuyên truyền mục đích, ý nghĩa của "Ngày hội toàn dân bảo vệ ANCT", những điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt và những kinh nghiệm hay trong phong trào quần chúng bảo vệ ANCT.

5. Thủ trưởng Sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, Chủ tịch UBND huyện, thành, thị xây dựng kế hoạch cụ thể để chỉ đạo, tổ chức các hoạt động "Ngày hội toàn dân bảo vệ ANCT" ở địa phương, đơn vị mình.

Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng có liên quan lựa chọn khen thưởng và đề xuất các cấp khen thưởng những tập thể cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong sự nghiệp bảo vệ ANCT; đồng thời xây dựng kế hoạch, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Chỉ thị này và báo cáo UBND tỉnh kết quả tổ chức thực hiện.

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Thị Kim Hải
(đã ký)